

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN
AMG**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN AMG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AMG DEVELOPMENT AND TRADING
CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AMG DTCT JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106940099

3. Ngày thành lập: 14/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 62, ngõ 22, đường Lương Khánh Thiện, Phường Tương Mai, Quận Hoàng
Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bốc xếp hàng hóa	5224
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
3.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
4.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
6.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
9.	Phá dỡ	4311

10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác: + Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; + Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh	7110
13.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
14.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
15.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
16.	Đúc sắt, thép	2431
17.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

20.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
21.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
22.	Quảng cáo	7310
23.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
24.	Khai thác gỗ	0221
25.	Khai thác quặng sắt	0710
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
30.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
32.	Bán mô tô, xe máy	4541
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
37.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
39.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
43.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

46.	Khai thác và thu gom than non	0520
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
48.	Đại lý du lịch	7911
49.	Điều hành tua du lịch	7912
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
51.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
52.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Việc xây dựng các mạng lưới vận chuyển, phân phối và các công trình xây dựng dân dụng như: + Các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông, + Các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông ở thành phố; các công trình phụ thuộc của thành phố.	4220
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. Nhóm này cũng gồm: Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ đắp đường, các cơ sở hạ tầng công).	4290
54.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
55.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
56.	Đúc kim loại màu	2432
57.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép	4662

58.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: + Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; + Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
59.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu: - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: + Động cơ, + Dụng cụ máy, + Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, + Thiết bị sản xuất điện ảnh, + Thiết bị đo lường và điều khiển, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác; - Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không có người điều khiển: + Mô tô, xe lưu động, cắm trại..., + Động cơ tàu hỏa; - Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy không kèm người điều khiển: + Thuyền và tàu thương mại; - Cho thuê thiết bị vận tải hàng không không kèm người điều khiển: + Máy bay, + Khinh khí cầu. Nhóm này cũng gồm: - Cho thuê container; - Cho thuê palet; - Cho thuê động vật (như vật nuôi, ngựa đua).	7730
62.	Thu gom rác thải không độc hại	3811

63.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
64.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
65.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
66.	Khai thác thủy sản biển	0311
67.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
68.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
69.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
70.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
71.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
72.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
73.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
74.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm	5590
75.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
76.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
77.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
78.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

6. Vốn điều lệ: 81.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	QUẢN THỊ VÂN ANH	Tổ 18, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.078.000	30.780.000.000	38	012389873	
			Tổng số	3.078.000	30.780.000.000	38		
2	NGUYỄN VĂN THẮNG	Số 53, ngõ 1, tổ 5, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.215.000	12.150.000.000	15	111250431	
			Tổng số	1.215.000	12.150.000.000	15		
3	QUẢN THỊ VÂN AN	P10 Công ty vật tư Nông nghiệp, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.296.000	12.960.000.000	16	012442198	
			Tổng số	1.296.000	12.960.000.000	16		
4	TRẦN ĐÌNH MẠNH	Số 19/17/278, đường Đà Nẵng, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.296.000	12.960.000.000	16	030901660	
			Tổng số	1.296.000	12.960.000.000	16		
5	TẠ VĂN GIẢNG	Số 6/113/189, đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	1.215.000	12.150.000.000	15	013154872	
			Cổ phần phổ thông	1.215.000	12.150.000.000	15		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội